

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯM'GAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/HS-ST  
Ngày 17-11-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phùng Thị Nở.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Minh Mẫn.

2. Bà Hà Thị Hương.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Đ**, sinh năm 199x, tại tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Tổ dân phố x, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 196x và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 197x; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 26/12/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Quảng Phú ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 18/9/2022 đến ngày 24/9/2022 chuyển tạm giam cho đến nay – có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hoàng Hữu V, sinh năm 200x. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn x, xã C, huyện C, tỉnh Đ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 17/9/2022, Trần Văn Đ đang đứng chơi trước quán Karaoke T (đường Ph, thị trấn Q, huyện C) thì gặp một người thanh niên tên H (chưa rõ lai lịch). Do biết H có bán ma túy đá nên Đức gọi H lại và hỏi mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng. H nói Đ đưa tiền trước và hẹn xuống cổng chào thôn T, xã Q, huyện C để lấy ma túy. H để sẵn ma túy trong gói thuốc lá ngay dưới chân cổng chào. Sau đó Đ đưa cho H 200.000 đồng. Khoảng 10 phút sau, Đ điều khiển xe mô tô biển số 47Hx – 608.xx đến cổng chào thôn T, xã Q để lấy ma túy. Khi đến cổng chào, Đ tìm thấy tại chân cổng chào có 01 bao thuốc lá hiệu Jet, Đ nhặt lên kiểm tra bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy đá.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đang cầm bao thuốc lá có chứa ma túy trên tay và chuẩn bị đi về thì bị lực lượng Công an huyện CuM’gar phối hợp với Công an xã Quảng Tiến phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải Đ đang cầm 01 gói thuốc lá nhãn hiệu JET, bên trong có một túi nylon kích thước (01x02)cm, bên trong gói nylon có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Trần Văn Đ khai nhận chất rắn dạng tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy đá, Đ mua về để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 931/KL-KTHS ngày 23/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon kích thước (01x02)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1461gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 26/10/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM’gar truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn Đ, đồng thời đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/9/2022.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 0,1308gam và

toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì ghi: “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trần Văn Đ”, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thúy Ph, Thân Văn H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 gói thuốc hiệu JET.

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hoàng Hữu V 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số: 47H1 – 608.20; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 045469 ngày 21/01/2020 mang tên Hoàng Hữu V.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, tại thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đ, bị cáo Trần Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1461gam ma túy, loại: Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Trần Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"*

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Mặc dù, bị cáo có đầy đủ năng lực

để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã tàng trữ 0,1461gam ma túy, loại: Methamphetamine thì bị bắt quả tang.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 26/12/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Quảng Phú ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[6] Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[7] Trong vụ án này, đối với đối tượng tên Hùng là người bán ma túy cho bị cáo Trần Văn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar đã điều tra xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Hoàng Hữu V: Khi cho bị cáo Trần Văn Đ mượn xe mô tô 47H1 – 608.20, V không biết bị cáo Đ sử dụng xe mô tô của mình để đi lấy ma túy. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 0,1308gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì ghi: “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trần Văn Đ”, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thúy Ph, Thân Văn H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 gói thuốc hiệu JET.

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hoàng Hữu V 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số: 47H1 – 608.20; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 045469 ngày 21/01/2020 mang tên Hoàng Hữu V.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Điều luật và mức hình phạt:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị tạm giữ ngày 18/9/2022.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 0,1308gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì ghi: “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trần Văn Đ”, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thúy Ph, Thân Văn H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 gói thuốc hiệu JET.

*(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Cư M’gar và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M’gar).*

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hoàng Hữu V 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số: 47H1 – 608.20; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 045469 ngày 21/01/2020 mang tên Hoàng Hữu V.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Đắk Lắk;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện CưM'gar;
- Chi cục THADS huyện CưM'gar;
- Nhà tạm giữ Công an huyện CưM'gar;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**(Đã ký)**

**Phùng Thị Nở**